

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 373/TTr-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

Kính gửi:

- Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo của Bộ Chính trị tại công văn số 2446-CV/VPTW ngày 18/5/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

a) Nghị quyết 36-NQ/TW về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xác định chủ trương tập trung xây dựng phát triển Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái biển mạnh mang tầm quốc tế; phát triển công nghiệp khí, chế biến khí, điện khí, năng lượng tái tạo, nuôi trồng, khai thác hải sản, dịch vụ hậu cần, hạ tầng nghề cá; kết nối với các trung tâm kinh tế lớn trong khu vực và thế giới.

b) Tại văn bản số 14033-CV/VPTW ngày 28/3/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, Thường trực Ban Bí thư có ý kiến như sau: Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang chỉ đạo các cơ quan xây dựng cơ chế, chính sách cần thiết để triển khai nhanh các dự án, công

trình phục vụ cho Tuần lễ cấp cao APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; kiểm tra, giám sát chặt chẽ; bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả tổng thể dự án, công trình quan trọng liên quan đến hoạt động đối ngoại của quốc gia gắn liền với sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước; không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, thất thoát, lãng phí các nguồn lực; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

c) Tại Thông báo số 429-TB/VPTW ngày 25/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chỉ đạo Tỉnh ủy An Giang tập trung chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với Trung ương và các địa phương để tổ chức thành công Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Phú Quốc.

d) Tại công văn số 2446-CV/VPTW ngày 18/5/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Chính trị giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo xây dựng Nghị quyết của Quốc hội xử lý khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC, bảo đảm nguyên tắc không hợp pháp hóa các sai phạm có tính chất vụ lợi (nếu có), không loại trừ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có sai phạm vì mục đích vụ lợi (nếu có).

đ) Tại công văn số 513/TTg-QHĐP ngày 14/5/2026, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo khẩn trương rà soát kỹ các nội dung còn vướng mắc (trong đó có nội dung tháo gỡ khó khăn cho các dự án APEC) để đề xuất bổ sung vào chương trình kỳ họp Quốc hội thứ 2, khóa XVI nhằm kịp thời tháo gỡ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cấp bách.

e) Tại công văn số 89/UBTVQH16-PLTP ngày 25/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chuẩn bị kỳ họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan hoàn thiện hồ sơ dự án theo quy trình “2 trong 1”; theo đó trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về nội dung dự án đồng thời với việc xem xét, quyết định bổ sung vào Chương trình kỳ họp.

1.2. Cơ sở pháp lý

Trong quá trình triển khai các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027, UBND tỉnh An Giang gặp một số khó khăn, vướng mắc, tập trung vào 02 nhóm chủ yếu sau:

a) Nhóm thứ nhất: Pháp luật hiện hành chưa có quy định sử dụng khu vực biển để hình thành quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT, mà chỉ có quy định sử dụng quỹ đất thuộc trường hợp thu hồi hoặc quỹ đất do cơ quan nhà nước quản lý.

Để tháo gỡ nhóm vướng mắc này, Đảng ủy Chính phủ đã báo cáo Bộ Chính trị thông qua chủ trương cho phép Chính phủ ban hành Nghị quyết quy định một

số cơ chế, chính sách xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật về sử dụng quỹ đất dự kiến lấn biển để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 theo hình thức hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao.

Căn cứ chủ trương của Bộ Chính trị và quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66.20/2026/NQ-CP ngày 18/6/2026 để xử lý vướng mắc nêu trên.

b) Nhóm thứ hai: Để đáp ứng yêu cầu cấp bách hoàn thành công trình trong quý II/2027, kịp thời phục vụ Hội nghị cấp cao APEC, UBND tỉnh An Giang và nhà đầu tư đã triển khai thực hiện thi công trước một số dự án, công trình khi chưa hoàn tất đầy đủ thủ tục pháp lý về quy hoạch, đầu tư, đất đai, khoáng sản, xây dựng...

Đối với nhóm vướng mắc này, Chính phủ nhận thấy đây không phải là vướng mắc do quy định của pháp luật mà là vướng mắc phát sinh từ việc UBND tỉnh An Giang và nhà đầu tư đã triển khai thực hiện, thi công một số dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 khi chưa thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc tháo gỡ, xử lý nhóm vướng mắc này không thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Quốc hội ban hành Nghị quyết để quy định vấn đề khác do Quốc hội quyết định.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, một trong các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn là trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trường hợp cần ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hằng năm thì cơ quan trình áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua.

Việc Việt Nam đăng cai tổ chức Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Phú Quốc là nhiệm vụ chính trị, đối ngoại đặc biệt quan trọng được Trung ương, Chính phủ xác định là nhiệm vụ ưu tiên, yêu cầu các bộ, ngành Trung ương và địa phương tập trung nguồn lực, chủ động phối hợp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành các dự án, công trình theo tiến độ phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027.

Trên cơ sở đó, Đảng ủy Chính phủ đã báo cáo Bộ Chính trị đồng ý chủ trương giao Chính phủ trình Quốc hội xem xét, ban hành Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.

Chính phủ nhận thấy việc xây dựng và trình ban hành Nghị quyết này theo trình tự thông thường sẽ không đáp ứng được tính cấp bách của công trình phải hoàn thành vào quý II/2027 theo chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ và không thể đáp ứng tiến độ cấp bách trình Quốc hội tại kỳ họp không thường lệ.

Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 50, khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đề nghị xây dựng, trình thông qua Nghị quyết này theo trình tự, thủ tục rút gọn để Quốc hội xem xét, ban hành tại kỳ họp không thường lệ trong tháng 8/2026.

2. Cơ sở thực tiễn

Hội nghị cấp cao APEC 2027 được Việt Nam đăng cai tổ chức tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang là sự kiện chính trị, đối ngoại đặc biệt quan trọng của quốc gia, có ý nghĩa to lớn trong việc nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, đồng thời là cơ hội để quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung và Đặc khu Phú Quốc nói riêng đến cộng đồng quốc tế.

Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ thì toàn bộ các công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 phải hoàn thành trước thời điểm diễn ra Hội nghị từ 03 đến 06 tháng để vận hành thử nghiệm, kiểm tra, rà soát tổng thể, bảo đảm các điều kiện tổ chức Hội nghị theo thông lệ quốc tế.

Do vậy, trong thời gian từ tháng 3/2025 đến nay, tỉnh An Giang và nhà đầu tư đã tập trung nguồn lực triển khai đồng thời nhiều dự án trọng điểm phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027, bao gồm các dự án đầu tư công, dự án đầu tư kinh doanh và các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), trong đó có các dự án có vai trò đặc biệt quan trọng¹.

Các dự án này đều có quy mô lớn, tính chất kỹ thuật phức tạp, được triển khai đồng thời trong thời gian rất ngắn và tại địa bàn đặc khu Phú Quốc - khu vực có điều kiện thi công đặc thù của một đô thị biển đảo nên quá trình triển khai phải đối mặt với nhiều khó khăn khách quan như: điều kiện thời tiết, sóng gió; nguồn cung vật liệu san lấp hạn chế; yêu cầu khai thác khoáng sản, lấn biển, đổ thải; việc

¹ như: Dự án Xây dựng kè và san lấp mặt bằng xây dựng Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC và các công trình chức năng; Dự án Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC; Dự án Tổ hợp khách sạn, thương mại dịch vụ du lịch cao cấp; Dự án xây dựng đường tỉnh 975 và Tuyến tàu điện đô thị đoạn 1, Dự án mở rộng Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc và nhiều dự án hạ tầng kỹ thuật, giao thông, môi trường, chuyển đổi số khác phục vụ trực tiếp cho Hội nghị APEC.

vận chuyển máy móc, thiết bị, vật tư từ đất liền ra đảo; nguồn nhân lực chất lượng cao; yêu cầu bảo đảm an ninh, quốc phòng, bảo vệ môi trường và cảnh quan du lịch.

Do vậy, nếu áp dụng đầy đủ trình tự, thủ tục thông thường về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường... thì nhiều dự án phải mất từ 18 đến 36 tháng mới hoàn thành thủ tục để khởi công (đối với các dự án có tính chất phức tạp như lấn biển, dự án đầu tư theo phương thức PPP, dự án mở rộng sân bay hoặc đường sắt đô thị thì thời gian thực hiện thủ tục có thể kéo dài hơn).

Trong khi đó, việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án kịp thời phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 là yêu cầu đặc biệt cấp bách, không thể điều chỉnh. Nếu chờ hoàn thành đầy đủ toàn bộ thủ tục pháp lý theo trình tự thông thường mới triển khai thi công thì không còn đủ quỹ thời gian để hoàn thành các công trình trước thời điểm diễn ra Hội nghị từ 03 đến 06 tháng theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo quốc gia và Chính phủ.

Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và nhà đầu tư đã triển khai thi công trước một số dự án, công trình khi chưa hoàn tất đầy đủ thủ tục pháp lý về quy hoạch, đầu tư, đất đai, khoáng sản, xây dựng, môi trường... không bảo đảm phù hợp với quy định của một số Luật, như: Luật Quy hoạch, Luật Kiến trúc, Luật Địa chất và Khoáng sản, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai. Điều này dẫn đến khó khăn, vướng mắc về cơ sở pháp lý để tiếp tục thực hiện dự án, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán khối lượng, giá trị của các công trình đã thi công trước, cụ thể:

- Các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa phù hợp với quy hoạch có liên quan thì không đủ cơ sở để thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo.

- Dự án, công trình có hoạt động khai thác khoáng sản được thực hiện trước khi được cấp Giấy xác nhận thu hồi khoáng sản thì không đủ cơ sở để xác định khối lượng, nghiệm thu khối lượng khoáng sản đã thu hồi và thực hiện thanh toán cho nhà thầu.

- Các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa có quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, ký kết hợp đồng theo pháp luật về đầu tư công, đầu tư theo phương thức PPP, xây dựng thì không đủ cơ sở để xác định, nghiệm thu công trình, thanh toán, quyết toán cho nhà thầu, nhà đầu tư.

- Việc giao đất cho nhà đầu tư để thi công công trình trước khi quỹ đất đáp ứng đủ điều kiện giao đất, cho thuê đất dẫn đến khó khăn trong việc xác định giá trị quỹ đất, không có cơ sở để thực hiện thanh toán bù trừ chênh lệch giữa giá trị quỹ đất và giá trị công trình BT.

Những vướng mắc nêu trên có liên quan trực tiếp đến việc áp dụng quy định của các Luật và do vậy phải báo cáo Quốc hội xem xét, xử lý theo đúng thẩm quyền quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm:

a) Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và nhà đầu tư trong việc thi công trước một số dự án, công trình phục vụ Hội nghị APEC 2027 khi chưa hoàn tất đầy đủ thủ tục về đầu tư, đất đai, khoáng sản và xây dựng;

b) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, công trình, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, vùng và các địa phương.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị quyết này; phù hợp với các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng và hài hòa lợi ích của các chủ thể có liên quan theo quy định của pháp luật; nhà đầu tư, chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không làm phát sinh tranh chấp, khiếu kiện.

c) Bảo đảm không hợp pháp hóa sai phạm có tính chất vụ lợi (nếu có), không để phát sinh sai phạm mới, không loại trừ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có sai phạm vì mục đích vụ lợi (nếu có); kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm túc, cá nhân có hành vi lợi dụng việc thực hiện Nghị quyết này để tham nhũng, tiêu cực, làm thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

d) Bảo đảm phù hợp với thực tiễn khách quan, hoàn cảnh lịch sử cụ thể của các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027; bảo đảm lợi ích chung, tổng thể của quốc gia, địa phương, không làm ảnh hưởng tới an ninh, quốc phòng, hoạt động đối ngoại.

đ) Chỉ áp dụng Nghị quyết này để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang đã được triển khai thi công xây dựng trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật. Các dự án, công trình này được tiếp tục thực hiện để đáp ứng tiến độ cấp bách phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 trong thời gian hoàn thiện thủ tục theo quy định của Nghị quyết này, bảo đảm các dự án, công

trình đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng công trình, hoàn thành đúng tiến độ để bàn giao, đưa vào khai thác, sử dụng, vận hành an toàn, hiệu quả.

e) Đối với các cơ chế, chính sách được quy định tại Nghị quyết này để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình đã thi công trước mà phải có văn bản, tài liệu theo quy định của pháp luật thì chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu và cơ quan, tổ chức có liên quan không phải nộp các văn bản, tài liệu này.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Ngày 13/5/2026, Đảng ủy Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị về chủ trương xử lý khó khăn, vướng mắc của tỉnh An Giang trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027.

2. Ngày 18/5/2026, Văn phòng Trung ương Đảng đã có công văn số 2446-CV/VPTW thông báo ý kiến Bộ Chính trị về chủ trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027, trong đó giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo xây dựng Nghị quyết của Quốc hội để xử lý theo thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc không hợp pháp hóa các sai phạm có tính chất vụ lợi (nếu có), không loại trừ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có sai phạm vì mục đích vụ lợi (nếu có).

3. Thực hiện nhiệm vụ được Bộ Chính trị giao, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc² đã giao Bộ Tài chính chủ trì, khẩn trương phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang³ và các đơn vị có liên quan báo cáo Chính phủ, trình Quốc hội ban hành Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 theo đúng yêu cầu của Bộ Chính trị tại mục 2 văn bản số 2446-CV/VPTW (lưu ý thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm yêu cầu báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất); 02 lần có văn bản⁴ lấy ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan; tổ chức 02 cuộc họp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh An Giang và các cơ quan có liên quan để xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn.

4. Ngày 23/6/2026, Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội đồng thẩm định để thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết và ban hành Báo cáo thẩm định số 349/BCTĐ-BTP ngày 25/6/2026. Bộ Tài chính đã tiếp thu, giải trình ý kiến của Hội đồng thẩm

² Thông báo số 254/TB-VPCP ngày 19/5/2026 và công văn số 4633/VPCP-CN ngày 20/5/2026 của Văn phòng Chính phủ.

³ UBND tỉnh An Giang đã có báo cáo số 465/BC-UBND ngày 15/6/2026 và có các công văn góp ý dự thảo Nghị quyết: 2330/UBND-KT ngày 23/6/2026 và 2380/UBND-KT ngày 25/6/2026.

⁴ Công văn số 8154/BTC-QLĐT ngày 15/6/2026 và công văn số 8457/BTC-QLĐT ngày 19/6/2026 và đã nhận được 12 ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

định tại Báo cáo thẩm định số 349/BCTĐ-BTP ngày 25/6/2026 của Bộ Tư pháp, đồng thời hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình Chính phủ xem xét tại công văn số 8768/BTC-QLĐT ngày 24/6/2026 và Tờ trình số 426/TTr-BTC ngày 26/6/2026.

5. Ngày 25/6/2026, Văn phòng Chính phủ tổ chức lấy ý kiến Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị quyết tại Phiếu lấy ý kiến số 532/PLYK/2026 và chuyển Bộ Tài chính ý kiến của các Thành viên Chính phủ (các công văn số 6129/VPCP-CN ngày 27/6/2026, công văn số 6225/VPCP-CN ngày 30/6/2026 và công văn số 6301/VPCP-CN ngày 01/7/2026 của Văn phòng Chính phủ) để nghiên cứu, tiếp thu, giải trình; Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ về việc giải trình, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết tại công văn số 9167/BTC-QLĐT ngày 30/6/2026.

6. Trên cơ sở ý kiến thảo luận tại Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6/2026, Chính phủ đã thống nhất ban hành Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 27/6/2026 thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết và giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội dự án Nghị quyết này tại Kỳ họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, Quốc hội khóa XVI.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang đã được tổ chức thi công xây dựng từ tháng 3/2025 trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật (*sau đây gọi là dự án, công trình APEC*).

- Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các dự án, công trình APEC được triển khai từ tháng 3/2025.

2. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết có 12 Điều, gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Điều 3. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình đã thi công xây dựng khi chưa phù hợp với quy hoạch, chưa đồng bộ giữa các quy hoạch, chưa thi tuyển phương án kiến trúc

Điều 4. Xử lý vướng mắc đối với việc khai thác, thu hồi khoáng sản nhóm

III làm vật liệu xây dựng và khoáng sản nhóm IV để thi công các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 và các công trình, dự án có liên quan khi chưa được cấp giấy phép khai thác khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

Điều 5. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư công

Điều 6. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư theo phương thức đối tác công tư

Điều 7. Xử lý vướng mắc đối với công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư

Điều 8. Xử lý vướng mắc đối với dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về xây dựng

Điều 9. Xử lý vướng mắc trong việc thi công xây dựng trên quỹ đất chưa hoàn thiện thủ tục về đất đai

Điều 10. Xử lý vướng mắc về nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Điều 12. Điều khoản thi hành

3. Những nội dung cơ bản của Dự án Nghị quyết

3.1. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa phù hợp với quy hoạch, chưa đồng bộ giữa các quy hoạch, chưa thi tuyển phương án kiến trúc

- Đối với các dự án, công trình tại thời điểm thi công chưa phù hợp với quy hoạch, chưa đồng bộ giữa các quy hoạch, chưa thi tuyển phương án kiến trúc nhưng đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được xử lý theo hướng: (i) Trường hợp đã phù hợp với quy hoạch, đã tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc thì được ghi nhận để thực hiện các thủ tục tiếp theo, bảo đảm không ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh; (ii) Trường hợp chưa phù hợp với quy hoạch được điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của pháp luật về quy hoạch; không cần phải thực hiện thủ tục thi tuyển phương án kiến trúc.

- Đối với chất thải xây dựng (trừ chất thải nguy hại) phát sinh trong quá trình xây dựng các dự án, công trình đã hoặc dự kiến đổ thải vào các khu đất chưa phù hợp với quy hoạch khu vực đổ thải, xử lý chất thải xây dựng thì cơ quan có thẩm quyền rà soát, đánh giá, lựa chọn các vị trí tiếp nhận chất thải rắn xây dựng; tổ chức quản lý, giám sát hoạt động đổ thải, bảo đảm không ảnh hưởng đến môi trường, cảnh quan và đời sống người dân ở khu vực lân cận.

3.2. Xử lý vướng mắc đối với việc khai thác, thu hồi khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng và khoáng sản nhóm IV để thi công các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 và các công trình, dự án có liên quan khi chưa được cấp giấy phép khai thác khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

- Trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác, thu hồi trong thời gian tổ chức, cá nhân chưa được cấp phép khai thác, thu hồi khoáng sản thì được xử lý theo hướng: (i) trường hợp chưa được cấp phép và còn nhu cầu khai thác, thu hồi thì được tính vào tổng trữ lượng, khối lượng khoáng sản được phép khai thác, thu hồi khi cấp phép; (ii) trường hợp chưa được cấp phép và đã dừng hoạt động, không còn nhu cầu khai thác, thu hồi thì không phải thực hiện thủ tục cấp phép; (iii) trường hợp đã được cấp phép mà trong đó đã tính toàn bộ trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác, thu hồi trước khi được cấp phép thì tiếp tục thực hiện theo giấy phép đã cấp; (iv) trường hợp đã được cấp phép nhưng chưa tính hoặc tính chưa đủ trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác, thu hồi trước khi được cấp phép thì được điều chỉnh giấy phép để tính đầy đủ.

- UBND tỉnh An Giang chỉ đạo các cơ quan có liên quan kiểm tra, xác định trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác, thu hồi để xác định nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu và thanh toán khối lượng khoáng sản, bảo đảm chính xác, đầy đủ, không làm thất thoát, lãng phí.

3.3. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư công

Đối với dự án đầu tư công đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp hoặc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, bố trí vốn và thi công nhưng chưa bảo đảm phù hợp hoặc chưa thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện thì được tiếp tục tổ chức thi công xây dựng, xác định khối lượng, giải ngân vốn đầu tư đã được bố trí và tiếp tục được bố trí vốn đầu tư theo tiến độ triển khai thực hiện dự án; trường hợp chưa hoàn thiện các thủ tục thì được tiếp tục tổ chức thi công, bố trí vốn trong quá trình hoàn thiện các thủ tục theo quy định đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về đầu tư công.

3.4. Xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)

Đối với dự án PPP đã tổ chức thi công xây dựng trước khi có quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án mà đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đã hoàn thiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về PPP thì được tiếp tục tổ chức thi công xây dựng theo quyết định chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án và hợp đồng đã ký kết với nhà đầu tư; trường hợp

chưa hoàn thiện các thủ tục thì được tiếp tục tổ chức thi công xây dựng trong quá trình hoàn thiện các thủ tục để phê duyệt dự án, ký kết hợp đồng.

3.5. Xử lý vướng mắc đối với công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư

Đối với hạng mục công trình Tổ hợp khách sạn, thương mại dịch vụ du lịch cao cấp được thực hiện tại quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện Dự án BT Trung tâm Hội nghị APEC (từ quỹ đất hình thành trong Dự án Xây dựng kè và san lấp mặt bằng xây dựng Trung tâm tổ chức hội nghị APEC và các công trình chức năng (Dự án Xây dựng kè) đã thi công khi chưa thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư mà đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành chưa hoàn thành thủ tục này thì được thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư; thời hạn, tiến độ thực hiện dự án tính từ ngày bàn giao mặt bằng thi công; nhà đầu tư không phải gửi văn bản thông báo khởi công cho cơ quan có thẩm quyền.

3.6. Xử lý vướng mắc đối với dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về xây dựng

- Đối với các dự án, công trình đã tổ chức thi công mà đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành chưa hoàn thiện các thủ tục về xây dựng thì được tiếp tục tổ chức thi công xây dựng theo hồ sơ thiết kế đã có do nhà đầu tư đề xuất trong quá trình hoàn thiện các thủ tục về đầu tư xây dựng được thực hiện như quy định đối với dự án đầu tư công đặc biệt.

- Đối với các dự án, công trình đã tổ chức thi công xây dựng có sử dụng công nghệ mới nhưng chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành hoặc tiếp tục tổ chức thi công theo công nghệ đã có, UBND tỉnh An Giang giao cơ quan chuyên môn về xây dựng xem xét đánh giá trong quá trình thẩm định, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và được thể hiện trong quyết định phê duyệt dự án hoặc phê duyệt, điều chỉnh bằng văn bản riêng.

- UBND tỉnh An Giang có trách nhiệm: (1) giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án; (2) giao nhà đầu tư lập, phê duyệt thiết kế sau khi dự án được phê duyệt và dự toán xây dựng, nhà đầu tư có trách nhiệm gửi cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh để tổ chức thẩm định dự toán xây dựng trước khi phê duyệt; (3) thành lập Hội đồng kiểm tra công tác nghiệm thu tại địa phương hoặc giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình.

- Đối với dự án thuộc trường hợp phải thành lập Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu, UBND tỉnh An Giang được thành lập Hội đồng kiểm tra, nghiệm thu tại địa phương hoặc giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình mà không phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng kiểm tra nhà nước.

3.7. Xử lý vướng mắc trong việc thi công xây dựng trên quỹ đất chưa hoàn thiện thủ tục về đất đai

a) Đối với phần diện tích đất lấn biển thuộc Dự án Xây dựng kè, trong thời gian Dự án này chưa được nghiệm thu, bàn giao, xác định giá trị quỹ đất, chưa đủ điều kiện giao đất, cho thuê đất nhưng đã san lấp mặt bằng thì UBND tỉnh An Giang được giao đất, cho thuê đất từng phần diện tích đất lấn biển cho các chủ đầu tư, nhà đầu tư thực hiện Dự án BT Trung tâm Hội nghị APEC và các công trình chức năng.

b) Đối với hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng đã được tổ chức thi công xây dựng trên phần diện tích đất lấn biển thuộc Dự án Xây dựng kè để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT, Chính phủ xác định nếu áp dụng pháp luật đất đai hiện hành thì không thể tiếp tục hoàn thiện các thủ tục về đất đai như: quyết định giao đất, cho thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xác định giá trị quỹ đất... Bởi vì, theo quy định của pháp luật về đất đai hiện hành, sau khi có quyết định giao đất, cho thuê đất, Nhà nước xác định giá đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của quỹ đất để nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, làm cơ sở để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhà đầu tư được bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

Tuy nhiên, hiện nay, để kịp tiến độ phục vụ Hội nghị APEC, UBND tỉnh đã bàn giao mặt bằng thi công cho nhà đầu tư khi quỹ đất chưa đủ điều kiện để giao đất, cho thuê đất theo pháp luật về đất đai. Mặt khác, các điều kiện, thông tin dữ liệu đầu vào làm căn cứ xác định giá đất chưa có nên UBND tỉnh chưa có cơ sở để định giá đất.

Để xử lý vướng mắc này, Chính phủ nhận thấy cần có các chính sách về đất đai đặc thù, khác với pháp luật về đất đai hiện hành tại Nghị quyết này áp dụng đối với quỹ đất lấn biển (hình thành từ Dự án kè) mà UBND tỉnh An Giang đã bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư thực hiện để thi công xây dựng hạng mục công trình dự án đối ứng trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. Theo đó:

+ UBND tỉnh An Giang tiếp tục được sử dụng phần diện tích đất đã lấn biển từ Dự án kè mà đã bàn giao mặt bằng nhà đầu tư để làm quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm Hội nghị AEPC. Việc giao đất, cho thuê đất trong trường hợp này thuộc trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

+ Về thời điểm xác định giá đất, việc áp dụng pháp luật về đất đai để tính giá đất tại thời điểm giao đất, cho thuê đất (dự kiến năm 2026) hoặc thời điểm bàn giao mặt bằng thi công cho nhà đầu tư (năm 2025) là không khả thi và có thể dẫn đến tính toán không chính xác giá trị quỹ đất, do thời điểm này các điều kiện, thông tin dữ liệu đầu vào làm căn cứ xác định giá đất chưa có. Do vậy, Nghị quyết quy định thời điểm xác định giá đất là thời điểm hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án đối ứng được phê duyệt (dự kiến năm 2027) – là thời điểm điều kiện, thông tin dữ liệu đầu vào làm căn cứ xác định giá đất đã đầy đủ, bảo đảm giá trị quỹ đất được xác định phù hợp, toàn diện, không dẫn đến thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước.

+ Đồng thời, để bảo đảm tính toán đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai nhà đầu tư phải nộp, Nghị quyết quy định giá trị quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư được xác định theo giá đất cụ thể (mà không phải áp dụng bảng giá và hệ số điều chỉnh); thời gian tính giá trị quyền sử dụng đất của quỹ đất là 70 năm kể từ thời điểm bàn giao mặt bằng (mà không phải từ thời điểm xác định giá đất hoặc thời điểm giao đất, cho thuê đất).

+ Ngoài ra, theo pháp luật về đất đai, nhà đầu tư phải hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai thì mới đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quỹ đất lần biến hiện nay tỉnh đã bàn giao cho nhà đầu tư dự kiến sẽ sử dụng để thanh toán đối ứng cho nhà đầu tư tương ứng với phần khối lượng nhà đầu tư đã thi công công trình dự án Trung tâm Hội nghị APEC. Để tháo gỡ vướng mắc về thủ tục, Nghị quyết quy định Hợp đồng dự án BT, phụ lục hợp đồng dự án BT ghi nhận khối lượng, giá trị của công trình thuộc Dự án BT mà nhà đầu tư đã thi công xây dựng trước để làm cơ sở để thanh toán quỹ đất quy định tại điểm a khoản này và ghi nhận nhà đầu tư hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với quỹ đất này.

Sau khi hợp đồng, phụ lục hợp đồng dự án BT được ký kết, nhà đầu tư được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, được quyền thế chấp quyền sử dụng đất nhưng không được quyền chuyển nhượng trong thời gian thế chấp quyền sử dụng đất.

3.8. Xử lý vướng mắc về nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang tổ chức kiểm tra, xác định khối lượng, giá trị của các dự án, công trình đã được thi công trước để làm cơ sở ghi nhận tại hợp đồng xây dựng hoặc phụ lục sửa đổi, bổ sung hợp đồng xây dựng, nghiệm thu công trình hoàn thành theo pháp luật về xây dựng và thủ tục giải ngân, thanh toán, quyết toán theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Đồng thời, Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành trước khi UBND tỉnh phê duyệt quyết toán toàn bộ các dự án, công trình APEC.

3.9. Tổ chức thực hiện; trách nhiệm và hiệu lực thi hành Nghị quyết

- Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang có trách nhiệm chỉ đạo theo thẩm quyền việc tổ chức triển khai, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định tại Nghị quyết này, công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả của các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027; tuyệt đối không để trục lợi chính sách, không làm phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thất thoát; tăng cường công tác quản lý tài sản công, không để lấn chiếm đất đai trái phép; giám sát Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết này; ban hành văn bản hướng dẫn việc thực hiện Nghị quyết này (nếu cần thiết).

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có trách nhiệm rà soát, xác định các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang đã được tổ chức triển khai thi công xây dựng từ tháng 3/2025 trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật được áp dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang; chỉ đạo theo thẩm quyền việc tổ chức, giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy định tại Nghị quyết này, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng công trình, hoàn thành đúng tiến độ để bàn giao, đưa vào khai thác, sử dụng, vận hành an toàn, hiệu quả; ban hành văn bản hướng dẫn việc thực hiện Nghị quyết này (nếu cần thiết); trường hợp có khó khăn, vướng mắc chưa được Nghị quyết này quy định cơ chế, chính sách để xử lý, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quyết định theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

- Chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và các cơ quan có liên quan thực hiện các trách nhiệm quy định tại Nghị quyết; bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết; thực hiện dự án, công trình đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng công trình, hoàn thành đúng tiến độ để bàn giao, đưa vào khai thác, sử dụng, vận hành an toàn, hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc cơ bản trong hoạt động xây dựng theo pháp luật về xây dựng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước.

- Nghị quyết này được thi hành trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành; các công trình, dự án đã áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc được tiếp tục thực hiện đến khi hoàn thành dự án.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người tham gia xây dựng, thẩm định, thẩm tra Nghị quyết này và tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết này được loại trừ, miễn trách nhiệm nếu không vụ lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn xảy ra thiệt hại.

- Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các thủ tục triển khai các công trình, dự án thi công trước để phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật được miễn trừ trách nhiệm và không phải áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả nếu không vụ lợi, tham nhũng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quyết định.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết

Các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, do vậy, không đặt ra các yêu cầu về việc phải bố trí nguồn nhân lực để tổ chức thực hiện. Khi Nghị quyết được ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới. Việc thi hành Nghị quyết không làm phát sinh kinh phí thực hiện.

Đối với tác động đến nguồn lực thực hiện Nghị quyết do Điều 9 của dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đất đai khác với pháp luật đất đai hiện hành để bảo đảm phù hợp với thực tiễn khách quan của các dự án phục vụ APEC, việc thực hiện này cũng không đặt ra các yêu cầu về việc phải bố trí nguồn nhân lực để tổ chức thực hiện. Các nội dung này được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ các phương án để bảo đảm tính toán đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai nhà đầu tư phải nộp, không làm thất thoát ngân sách Nhà nước.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành

Việc thi hành Nghị quyết được thực hiện trên cơ sở sử dụng bộ máy của các cơ quan nhà nước hiện có, không làm phát sinh nguồn lực mới về nhân sự và cơ sở vật chất do không phát sinh trình tự, thủ tục, yêu cầu mới so với quy định hiện hành.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH VÀ THÔNG QUA VĂN BẢN

Thời gian trình Quốc hội thông qua dự thảo văn bản: dự kiến trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ Quốc hội khóa XVI (tháng 8/2026).

Trên đây là Tờ trình về Dự án Nghị quyết của Quốc hội quy định cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, Chính phủ kính trình Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

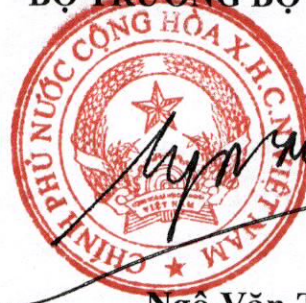
(Tài liệu kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội; Bản so sánh quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành; Báo cáo rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến của các Thành viên Chính phủ và các tài liệu khác).

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Ủy ban của Quốc hội: KT-TC; PL-TP; KHCN&MT; VH-XH; QPAN&ĐN;
- Các Bộ: TC (05 bản), TP, NNMT; XD; NG, QP; CA;
- UBND tỉnh An Giang;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, các Phó TTgCP; Các Vụ: KTTH, PL, NN, CN, TH;
- Lưu: VT, CN (1.1.b)

15

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**



Ngô Văn Tuấn